

BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

SỔ BẢO HIỂM XÃ HỘI

Mã số : 0296241580

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH

Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969

Giới tính: Nữ

Quốc tịch: Việt Nam

Số Chứng minh nhân dân/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước:

022077198



TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2018



GIÁM ĐỐC

Phan Văn Mến

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 2

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	218.400 1,82	20
01/1997	10/1997	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	262.080 1,82	20
11/1997	10/1999	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	279.360 1,94	20
11/1999	12/1999	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	296.640 2,06	20
01/2000	12/2000	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	370.800 2,06	20
01/2001	10/2001	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng		

st_duyennmt_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 1

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
11/1989	12/1989	Nhân viên thống kê. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB		
01/1990	03/1993	Nhân viên thống kê. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (đồng)	256 256	
04/1993	12/1993	Nhân viên thống kê. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	175.200 1,46	
01/1994	12/1994	Nhân viên thống kê. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	204.000 1,7	
01/1995	10/1995	Nhân viên thống kê. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	204.000 1,7	20
11/1995	12/1996	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng		

st_duyennmt_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 4

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	971.500 3,00 0,35	20
10/2005	09/2006	Phó trưởng phòng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	1.288.000 3,33 0,35	20
10/2006	12/2006	Phó trưởng phòng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	1.656.000 3,33 0,35	20
01/2007	09/2007	Phó trưởng phòng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	1.656.000 3,33 0,35	20
10/2007	12/2007	Phó trưởng phòng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB		

st_duyennit_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 3

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	432.600 2,06	20
11/2001	09/2002	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	457.800 2,18	20
10/2002	12/2002	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	491.400 2,34	20
01/2003	09/2004	Nhân viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	678.600 2,34	20
10/2004	06/2005	Chuyên viên. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số)	870.000 3,00	20
07/2005	09/2005	Phó trưởng phòng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng		

st_duyennit_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 6

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	2.606.500 2.606.500 2.606.500 2.606.500 3,66 0,35	16 3 1 3
01/2010	04/2010	Phó trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	 2.606.500 2.606.500 2.606.500 2.606.500 3,66 0,35	 18 3 1 3
05/2010	07/2010	Phó trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số)	 2.927.300 2.927.300 2.927.300 2.927.300 3,66	 18 3 1 3

st_duyenmt_tche

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 5

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Tổng tiền lương đóng BHXH (đồng): + Lương chính (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	1.804.500 3,66 0,35	20
01/2008	12/2008	Phó trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	 2.165.400 2.165.400 2.165.400 3,66 0,35	 16 3 1 3
01/2009	04/2009	Phó trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	 2.165.400 2.165.400 2.165.400 2.165.400 3,66 0,35	 16 3 1 3
05/2009	12/2009	Phó trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB		

st_duyenmt_tche

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **ĐINH HỒNG MINH**
 Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
 Mã số : 0296241580

Tờ 8

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng)	3.685.200	18
		- Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng)	3.685.200	3
		- Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng)	3.685.200	1
		- Tiền lương đóng BHTN (đồng)	3.685.200	3
		+ Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số)	3,99	
		+ Phụ cấp chức vụ (hệ số)	0,45	
01/2012	04/2012	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng)	3.685.200	20
		- Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng)	3.685.200	3
		- Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng)	3.685.200	1
		- Tiền lương đóng BHTN (đồng)	3.685.200	3
		+ Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số)	3,99	
		+ Phụ cấp chức vụ (hệ số)	0,45	
05/2012	09/2012	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng)	4.662.000	20
		- Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng)	4.662.000	3
		- Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng)	4.662.000	1
		- Tiền lương đóng BHTN (đồng)	4.662.000	3
		+ Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân	3,99	

st_duyenmt_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: **ĐINH HỒNG MINH**
 Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
 Mã số : 0296241580

Tờ 7

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		hàm (hệ số)		
		+ Phụ cấp chức vụ (hệ số)	0,35	
08/2010	09/2010	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng)	3.000.300	18
		- Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng)	3.000.300	3
		- Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng)	3.000.300	1
		- Tiền lương đóng BHTN (đồng)	3.000.300	3
		+ Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số)	3,66	
		+ Phụ cấp chức vụ (hệ số)	0,45	
10/2010	04/2011	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng)	3.241.200	18
		- Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng)	3.241.200	3
		- Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng)	3.241.200	1
		- Tiền lương đóng BHTN (đồng)	3.241.200	3
		+ Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số)	3,99	
		+ Phụ cấp chức vụ (hệ số)	0,45	
05/2011	12/2011	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB		

st_duyenmt_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 10

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	5.485.500 5.485.500 5.485.500 5.485.500 4,32 0,45	22 3 1 3 0,45
10/2015	04/2016	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	 5.865.000 5.865.000 5.865.000 5.865.000 4,65 0,45	 22 3 1 3 0,45
05/2016	10/2016	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân	 6.171.000 6.171.000 6.171.000 6.171.000 4,65	 22 3 1 3 0,45

st_duyenmt_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 9

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	 0,45	
10/2012	06/2013	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	 5.008.500 5.008.500 5.008.500 5.008.500 4,32 0,45	 20 3 1 3 0,45
07/2013	12/2013	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	 5.485.500 5.485.500 5.485.500 5.485.500 4,32 0,45	 20 3 1 3 0,45
01/2014	09/2015	Trưởng phòng. Trưởng Cao Đăng Kỳ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB		

st_duyenmt_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Từ 12

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		- Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	6.955.000 6.955.000 6.955.000 6.955.000 4,65 0,7	22 3 0,5 3 4,65 0,7
08/2017	08/2017	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	6.955.000 6.955.000 6.955.000 6.955.000 4,65 0,7	22 3 0,5 3 4,65 0,7
09/2017	12/2017	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân	6.955.000 6.955.000 6.955.000 6.955.000 4,65	22 3 0,5 3 4,65

st_duyemmi_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Từ 11

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	0,45	
11/2016	05/2017	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	6.473.500 6.473.500 6.473.500 6.473.500 4,65 0,7	22 3 1 3 4,65 0,7
06/2017	06/2017	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	6.473.500 6.473.500 6.473.500 6.473.500 4,65 0,7	22 3 0,5 3 4,65 0,7
07/2017	07/2017	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Kỹ Thuật Lý Tự Trọng - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB		

st_duyemmi_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 1

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
10/2017	12/2017	Điều chỉnh chênh lệch tăng. Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT chênh lệch tăng (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS chênh lệch tăng (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN chênh lệch tăng (đồng) - Tiền lương đóng BHTN chênh lệch tăng (đồng) + Điều chỉnh chênh lệch tăng (hệ số)	429.000 429.000 429.000 429.000 0,33	22 3 0,5 3 0,33
01/2018	06/2018	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	7.384.000 7.384.000 7.384.000 7.384.000 4,98 0,70	22 3 0,5 3 4,98 0,70

Dương Thu Trang_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH
Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969
Mã số : 0296241580

Tờ 13

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
		hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	0,7	

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2017 là 28 năm 2 tháng.
- Lũy kế thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 12/2017 là 28 năm 2 tháng. (Trong đó BHXH bắt buộc là 28 năm 2 tháng).
- Thời gian đóng BHTN chưa hưởng năm 2017 là 9 năm.
- Lũy kế thời gian đóng BHTN chưa hưởng là 9 năm.

TP Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 4 năm 2018
GIÁM ĐỐC



Phan Văn Mến

st_duyenmt_tchc

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

13

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH

Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969

Mã số : 0296241580

Tờ 1

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
01/2019	06/2019	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	7.895.200 7.895.200 7.895.200 7.895.200 4,98 0,70	22 3 0,5 3
07/2019	12/2019	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	8.463.200 8.463.200 8.463.200 8.463.200 4,98 0,70	22 3 0,5 3

QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH

Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969

Mã số : 0296241580

Tờ 2

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Diễn giải	Căn cứ đóng	Tỷ lệ đóng (%)
1	2	3	4	5
07/2018	12/2018	Phó hiệu trưởng. Trường Cao Đẳng Lý Tự Trọng Thành phố Hồ Chí Minh - Nơi làm việc: 390 Hoàng Văn Thụ F4 QTB - Tiền lương đóng quỹ HT, TT (đồng) - Tiền lương đóng quỹ ÔĐ, TS (đồng) - Tiền lương đóng quỹ TNLĐ, BNN (đồng) - Tiền lương đóng BHTN (đồng) + Lương theo ngạch, bậc/cấp bậc quân hàm (hệ số) + Phụ cấp chức vụ (hệ số)	7.895.200 7.895.200 7.895.200 7.895.200 4,98 0,70	22 3 0,5 3

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2018 là 1 năm.
- Lũy kế thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 12/2018 là 29 năm 2 tháng. (Trong đó BHXH bắt buộc là 29 năm 2 tháng).
- Thời gian đóng BHTN chưa hưởng năm 2018 là 1 năm.
- Lũy kế thời gian đóng BHTN chưa hưởng là 10 năm.



TP Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 2 năm 2019



QUÁ TRÌNH ĐÓNG BẢO HIỂM XÃ HỘI

Họ và tên: ĐINH HỒNG MINH

Ngày, tháng, năm sinh: 26/01/1969

Tờ 2

Mã số : 0296241580

- Thời gian đóng quỹ HT, TT của năm 2019 là 1 năm.
- Lũy kế thời gian đóng quỹ HT, TT đến tháng 12/2019 là 30 năm 2 tháng.
(Trong đó BHXH bắt buộc là 30 năm 2 tháng).
- Thời gian đóng BHTN chưa hưởng năm 2019 là 1 năm.
- Lũy kế thời gian đóng BHTN chưa hưởng là 11 năm.

TP Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 2 năm 2020

GIÁM ĐỐC



Phan Văn Mến

